|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN ………**                   **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**        SỐ: …./…../……..                                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc                    ……, ngày ……… tháng ……… năm ………..  **SỔ ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG**  **1. Tên Công ty**: CÔNG TY CỔ PHẦN ……………………………………………  Tên giao dịch: …………………………………………………………………………  Tên viết tắt: ……………………………………………………………………………  Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ……………………. Do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày ………………………..  Địa chỉ trụ sở chính: ……………………………………………………………, thành phố Hà Nội  **2. Vốn điều lệ**: …………………………….. đồng (…………………………… đồng Việt Nam).  **3. Tổng số cổ phần**: ……………………… Cổ phần (…………………………………. cổ phần)  - Cổ phần cổ đông sáng lập đã mua: ………………… Cổ phần (……………………….. cổ phần)  - Cổ phần chào bán: 0 cổ phần.  **Loại cổ phần:**  - Cổ phần phổ thông: ………………. Cổ phần (Mười tám nghìn cổ phần)  - Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần  **Mệnh giá cổ phần**: …….. đồng (……….. nghìn đồng Việt Nam)  **4. Tên cổ đông, địa chỉ, số lượng cổ phần của từng loại cổ đông:**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Họ và tên** | **Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú** | **Chỗ ở hiện tại** | **Số, ngày, nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc hộ chiếu)** | **Số cổ phần** | **Loại cổ phần** | **Số GCN Vốn góp** | **Ngày cấp** | | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  | | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  | | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |   Sổ cổ đông đã được lập và lưu giữ tại trụ sở Công ty.  **Đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp**                                                                                                                                                                        (Ký và ghi rõ họ tên) |

**\* Cách lập sổ cổ đông**

Sổ đăng kí cổ đông là giấy tờ ghi thông tin của tất cả cổ đông của công ty, công ty phải lập và lưu giữ theo các quy định của pháp luật. Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 (thay thế bởi Luật doanh nghiệp năm 2020), khi lập sổ đăng kí cổ đông cần đảm bảo các nội dung sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty cổ phần;

- Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;

- Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;

- Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

Sổ đăng kí cổ đông sẽ được công ty lưu trữ tại trụ sở, mỗi thành viên công ty đều được trích sao thông tin của sổ đăng kí cổ đông này.

Khi có thay đổi về sổ cổ đông, thông tin các cổ đông, thông tin cổ phần trên sổ cổ đông công ty phải làm thủ tục thông báo đến Sở kế hoạch đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Không lập sổ cổ đông, không thông báo thay đổi khi sổ cổ đông có biến động sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.